

Số: /CCKL-SDPTR

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2023

V/v báo cáo tiến độ thực hiện cơ chế,
chính sách của ngành lâm nghiệp còn
hiệu lực thi hành

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện văn bản số 968/SNN-KHTH ngày 06/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo tiến độ thực hiện cơ chế, chính sách của ngành lâm nghiệp còn hiệu lực thi hành. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT những nội dung sau:

1. Các cơ chế, chính sách của ngành lâm nghiệp còn hiệu lực thi hành

Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND tỉnh ban hành văn bản số 5415/UBND-TH về việc triển khai công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2022, trong đó có nêu rõ các cơ chế, chính sách của ngành lâm nghiệp còn hiệu lực thi hành; cụ thể:

- Chính sách bảo đảm cho đồng bào dân tộc thiểu số, cộng đồng dân cư sinh sống phụ thuộc vào rừng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐCP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc (Nghị định số 75/2015/NĐ-CP);

- Khoản bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân 2 cư theo quy định tại Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước (Nghị định số 168/2016/NĐ-CP);

- Chính sách phát triển chế biến lâm sản và thị trường lâm sản thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng theo Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011-2020 (Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg);

- Chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng thực hiện theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ, trừ các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 3 của Quyết định này;

- Chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp thực hiện theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính

sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp (Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg);

- Chính sách quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu thực hiện theo Nghị định số 119/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ về một số chính sách quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thực hiện

- Từ năm 2021, nguồn kinh phí ngân sách Trung ương phân bổ cho tỉnh để thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng rất hạn chế, còn thiếu so với nhu cầu kinh phí thực tế. Kinh phí phân bổ thiếu và chậm đã ảnh hưởng đến công tác bảo vệ rừng, người nhận khoán không nhận được kinh phí góp phần trang trải cuộc sống hàng ngày, do đó làm cuộc sống khó khăn hơn. Các công ty lâm nghiệp không có kinh phí để trả lương cho công nhân bảo vệ rừng tự nhiên sản xuất.

- Các Chương trình lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025, nửa đầu năm 2022 mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, làm chậm các bước triển khai thực hiện tại địa phương, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các Chương trình lâm nghiệp tại địa phương.

- Năm 2021, kinh phí Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững phân bổ cho công tác bảo vệ rừng chỉ được trung ương cấp 6,600 triệu đồng; kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Tiểu dự án 1, Dự án 3) không được phân bổ. Vì vậy Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND tỉnh cho phép sử dụng kinh phí còn dư nguồn ngân sách trung ương của các năm 2022, 2023 để trả nợ cho kinh phí bảo vệ rừng còn thiếu năm 2021.

- Kinh phí Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững cho công tác trồng và chăm sóc rừng năm 2022 và 2023 chưa được phân bổ.

3. Các đề xuất

a) Về kinh phí bảo vệ và phát triển rừng còn thiếu từ năm 2021 đến năm 2023

Đến nay kinh phí bảo vệ và phát triển rừng còn thiếu từ năm 2021 đến năm 2023 là: 10.753 triệu đồng, cụ thể:

- Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững: 8.841 triệu đồng (67.175 triệu đồng – 58.334 triệu đồng), trong đó: Kinh phí sự nghiệp: 7.073 triệu đồng; kinh phí đầu tư: 1.768 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia: 1.912 triệu đồng (90.598 triệu đồng – 88.686 triệu đồng).

b) Về đề xuất xử lý kinh phí còn thiếu

- Đối với kinh phí thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 cho Tiểu dự án 1, Dự án 3 còn thiếu 1.912 triệu đồng, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Tài

chính và các địa phương tham gia dự án tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí trong năm 2023.

- Đối với Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững còn thiếu 8.841 triệu đồng, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bổ sung kinh phí còn thiếu trong năm 2023 và các năm tiếp theo theo đúng quy định.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu

